

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ KT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH KT

Bản án số: 20/2024/HS-ST

Ngày: 29/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KT - TỈNH KT

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Brúk và ông Đặng Văn Vũ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hữu Công – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kt.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Kim C, sinh ngày 06/8/1995 tại Kt; nơi cư trú: Thôn 5, xã Hb, thành phố Kt, tỉnh Kt; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út; có vợ là Y Ng, sinh năm 1994. Tiền sự: Không. Tiền án, có 02 tiền án:

1/ Tại Bản án số 14/2019/HS-PT ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Kt xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 28/11/2019 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

2/ Tại Bản án số: 54/2021/HS-ST ngày 28/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố Kt xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 24/07/2022 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2023 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh Truyền, sinh năm 1995; trú tại: Thôn 5, xã Hb, thành phố Kt, tỉnh Kt, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 12/10/2023, tại Hẻm 354 đường SvH, Tổ 2, phường Dt, thành phố Kt, tỉnh Kt, Công an phường Dt, thành phố Kt tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bị cáo Phạm Kim C cất giấu trong người 01 bì ni

lông viên màu đỏ dán kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, được bỏ trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “WHIT HORSE”, nghi là ma túy. Công an tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật theo quy định.

Bị cáo C khai chất tinh thể rắn màu trắng trong bì ni lông là ma túy đá của bị cáo mua giá 2.000.000 đồng của đối tượng Trần Quốc Bảo không rõ nhân thân lai lịch, tại ngã tư Trần Nhân Tông – Phan Đình Phùng, tp. Kt.

Tại Kết luận giám định, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng thu của bị cáo C là ma túy Methamphetamine khối lượng 2,260 gam (sau giám định còn 2,253 gam).

Tại Cáo trạng số 21/CT- VKSTPKT ngày 02/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt truy tố bị cáo C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo C từ 5 năm đến 6 năm tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định; đề nghị tịch thu tiêu hủy 2,253 gam ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[1] Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/10/2023, tại Hẻm 354 đường Svh, tổ 2, phường Dt, thành phố Kt, bị cáo C đã tàng trữ trái phép 2,260 gam ma túy Methamphetamine, mục đích sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Trước đó tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kt đã kết án bị cáo 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”, chưa được xóa án tích bị cáo lại phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là căn cứ định khung tăng nặng hình phạt theo điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng luật.

[2] *Xét về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; vi phạm Luật phòng chống ma túy; xâm phạm đến an toàn công cộng và trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:*

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

+ Nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[4] Sau khi xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; xét thực trạng tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Kt hiện nay. Cần xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản, không có điều kiện chấp hành hình phạt bổ sung, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng:*

- Cơ quan CSĐT đã trả lại 01 xe mô tô BKS: 82B1-834.99 cho anh Nguyễn Thanh Truyền là đúng quy định;

- 2,253 gam ma túy Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[8] *Các vấn đề khác:*

- Bị cáo khai mua ma túy của đối tượng Trần Quốc Bảo. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không có căn cứ chứng minh bị cáo mua ma túy của đối tượng Trần Quốc Bảo.

- Anh Truyền không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của anh đi mua ma túy nên không có lỗi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Kim C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Kim C: **5 (năm) năm, 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (**12/10/2023**).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- **2,253 (Hai phẩy hai năm ba) gam** ma túy Methamphetamine.

- **01** (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE.

Các vật chứng trên có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kt với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Kim C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/01/2024). Anh Nguyễn Thanh Truyền vắng mặt nên thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kt;
- Chi cục THA DS TP. Kt;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hoài